TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do Hạnh phúc**
Số: 100/2025/QĐST-HNGĐ	*Lấp Vò, ngày 27 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2025/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 5 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1976; Địa chỉ: số B, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồ N, sinh năm 1984; Địa chỉ: số B, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Hồ N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Hồ N tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Ông T và bà N thống nhất giao con chung tên Nguyễn Thị Mỹ T1, sinh ngày 24/02/2008 và Nguyễn Thị Huỳnh T2, sinh ngày 03/11/2016 hiện đang sống với ông T cho ông T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Đối với Nguyễn Thị Hồng T3, sinh năm 2004 đã trưởng thành và có cuộc sống riêng nên ông T và bà Như K yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia

đình không được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T và bà Như K yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về chia tài sản chung: Ông T và bà Như K yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về nợ chung: Không có, nên ông T và bà Như K yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.6. Về án phí: Ông Nguyễn Hữu T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007495 ngày 19/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Hữu T tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- CCTHADS huyện Lấp Vò;
- UBND xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò (biết);
(Giấy CNKH số 87/2003)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Nhựt Minh